

Số: /KH - HĐND

Hà Quảng, ngày tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Giám sát việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" từ năm 2020 đến 2021

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Kế hoạch số 161/KH-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện Hà Quảng về kế hoạch hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện năm 2021;

Thực hiện Quyết định số 103/QĐ-HĐND, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Hà Quảng về thành lập Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện xây dựng kế hoạch giám sát về việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" từ năm 2020 đến 2021 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đánh giá thực trạng và hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước của cơ quan chức năng về việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trên địa bàn huyện. Thông qua giám sát nhằm đánh giá công tác chỉ đạo điều hành và tuân thủ pháp luật của cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan, qua đó có cơ sở phân tích làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, đồng thời đề xuất những chủ trương, giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

2. Yêu cầu

- Hoạt động giám sát phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, trung thực; phản ánh chính xác những mặt tích cực và chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm để có kết luận và kiến nghị xử lý thích hợp. Đoàn giám sát sau khi kết thúc hoạt động giám sát phải hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát, đồng thời tổ chức thảo luận thống nhất nội dung với các đơn vị được giám sát trước khi trình thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, kết luận.

- Các đơn vị, cá nhân được giám sát cần thực hiện nghiêm túc kế hoạch giám sát, bố trí địa điểm và phân công cán bộ có trách nhiệm tham gia làm việc phục vụ đoàn giám sát chu đáo, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn giám sát hoàn thành kế hoạch đề ra; thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của đoàn giám sát và Thông báo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện sau giám sát.

- Thành viên đoàn giám sát có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, báo cáo của các đơn vị và tham gia đầy đủ nội dung, thời gian theo kế hoạch đề ra.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT VÀ PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT

1. Nội dung: Giám sát về việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" từ năm 2020 đến 2021.

2. Đối tượng và phương thức giám sát

- Giám sát trực tiếp: Phòng Văn hoá và Thông tin huyện Hà Quảng; UBND xã Lương Can; UBND xã Đa Thông; UBND xã Nội Thôn, UBND xã Trường Hà.

- Giám sát gián tiếp: thông qua báo cáo đối với UBND các xã, thị trấn còn lại.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thành phần đoàn giám sát của huyện: Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện theo Quyết định số 103/QĐ-HĐND, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thời gian, địa điểm, thành phần làm việc với đoàn giám sát

2.1. UBND xã Lương Can

*** Xóm Nà Pia:**

- **Thời gian:** Hồi 7 giờ 30 phút – 9 giờ 30 phút, ngày **30/8/2021**.

- **Địa điểm:** Nhà văn hóa xóm Nà Pia.

- **Thành phần làm việc với Đoàn giám sát:** Đại diện lãnh đạo UBND xã, Bí thư chi bộ, Trưởng xóm, Trưởng ban Công tác Mặt trận khu dân cư và các đoàn thể xóm (do xóm mời).

- **Nội dung:** Kiểm tra quy ước, hương ước của xóm.

*** UBND xã:**

- **Thời gian:** 10 giờ 00 phút – 11 giờ 30 phút, ngày 30/8/2021.

- **Địa điểm:** Trụ sở làm việc của xã Lương Can.

- **Thành phần:** Đại diện Thường trực Đảng ủy, HĐND, Ban Kinh tế - xã hội HĐND xã; Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; đại biểu HĐND huyện ứng cử tại đơn vị; công chức chuyên môn liên quan của xã (UBND xã mời).

2.2. UBND xã Đa Thông

*** Xóm Ma Pản**

- **Thời gian:** Hội 13 giờ 30 phút – 14 giờ 30 phút, ngày **30/8/2021**.
- **Địa điểm:** Nhà văn hóa xóm Ma Pán.
- **Thành phần làm việc với Đoàn giám sát:** Đại diện lãnh đạo UBND xã, Bí thư chi bộ, Trưởng xóm, Trưởng ban Công tác Mặt trận khu dân cư và các đoàn thể xóm (do xóm mời).
- **Nội dung:** Kiểm tra quy ước, hương ước của xóm.

*** UBND xã:**

- **Thời gian:** 15 giờ 00 phút – 16 giờ 30 phút ngày 30/8/2021.
- **Địa điểm:** Trụ sở làm việc của xã Đa Thông.
- **Thành phần:** Đại diện Thường trực Đảng ủy, HĐND, Ban Kinh tế - xã hội HĐND xã; Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; đại biểu HĐND huyện ứng cử tại đơn vị; công chức chuyên môn liên quan của xã (UBND xã mời).

2.3. UBND xã Nội Thôn

*** Xóm Làng Lý:**

- **Thời gian:** Hội 7 giờ 30 phút – 9 giờ 30 phút, ngày **31/8/2021**.
- **Địa điểm:** Nhà văn hóa xóm Làng Lý.
- **Thành phần làm việc với Đoàn giám sát:** Đại diện lãnh đạo UBND xã, Bí thư chi bộ, Trưởng xóm, Trưởng ban Công tác Mặt trận khu dân cư và các đoàn thể xóm (do xóm mời).
- **Nội dung:** Kiểm tra quy ước, hương ước của xóm.

*** UBND xã:**

- **Thời gian:** 10 giờ 00 phút – 11 giờ 30 phút, ngày 31/8/2021.
- **Địa điểm:** Trụ sở làm việc của xã Nội Thôn.
- **Thành phần:** Đại diện Thường trực Đảng ủy, HĐND, Ban Kinh tế - xã hội HĐND xã; Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; đại biểu HĐND huyện ứng cử tại đơn vị; công chức chuyên môn liên quan của xã (UBND xã mời).

2.4. UBND xã Trường Hà

*** Xóm Pác Bó**

- **Thời gian:** Hội 13 giờ 30 phút – 14 giờ 30 phút, ngày **31/8/2021**.
- **Địa điểm:** Nhà văn hóa xóm Pác Bó.
- **Thành phần làm việc với Đoàn giám sát:** Đại diện lãnh đạo UBND xã, Bí thư chi bộ, Trưởng xóm, Trưởng ban Công tác Mặt trận khu dân cư và các đoàn thể xóm (do xóm mời).
- **Nội dung:** Kiểm tra quy ước, hương ước của xóm.

*** UBND xã:**

- **Thời gian:** 15 giờ 00 phút – 16 giờ 30 phút ngày 31/8/2021.
- **Địa điểm:** Trụ sở làm việc của xã Trường Hà.
- **Thành phần:** Đại diện Thường trực Đảng ủy, HĐND, Ban Kinh tế - xã hội HĐND xã; Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; đại biểu HĐND huyện ứng cử tại đơn vị; công chức chuyên môn liên quan của xã (UBND xã mời).

2.3. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện

- * **Thành phần:** (Phòng Văn hoá và Thông tin huyện mời)
 - Đại diện lãnh đạo UBND huyện;
 - Đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung giám sát;
 - Tập thể lãnh đạo và công chức chuyên môn của Phòng Văn hoá và Thông tin huyện.

* **Thời gian:** Hồi 7 giờ 30 phút, ngày 01/9/2021.

* **Địa điểm:** Trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện Hà Quảng

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để cuộc giám sát có chất lượng, đạt kết quả cao, Thường trực HĐND huyện đề nghị:

1. Đối với thành viên đoàn giám sát: Các thành viên đoàn giám sát sắp xếp thời gian, công việc tham gia đầy đủ các buổi giám sát theo kế hoạch, dành thời gian nghiên cứu báo cáo và các tài liệu liên quan để cuộc giám sát đảm bảo đạt chất lượng.

2. Đối với Phòng Văn hoá và Thông tin huyện, UBND xã Lương Can, UBND xã Đa Thông, UBND xã Nội Thôn, UBND xã Trường Hà

- Bố trí địa điểm và mời các thành phần tham dự; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện khi đoàn đến giám sát.

- Xây dựng báo cáo phục vụ cho công tác giám sát theo nội dung đề cương gửi kèm, đồng thời gửi cho đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) **trước ngày 20 tháng 8 năm 2021**; bản mềm gửi qua Hộp thư điện tử: vphdnd.ubnd.haquang@gmail.com

3. Đối với UBND các xã, thị trấn giám sát gián tiếp: Căn cứ Kế hoạch, nội dung giám sát, xây dựng báo cáo và gửi về cho đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) **trước ngày 20 tháng 8 năm 2021**; Báo cáo ban hành gửi qua Văn thư và bản mềm gửi qua Hộp thư điện tử: vphdnd.ubnd.haquang@gmail.com

4. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Căn cứ kế hoạch này chủ động liên hệ với các thành viên đoàn giám sát để phối hợp thực hiện, chuẩn bị các tài liệu liên quan gửi cho thành viên đoàn giám sát.

- Liên hệ với các cơ quan, đơn vị được giám sát để kịp thời trao đổi và đơn đốc gửi báo cáo đúng thời gian quy định, có trách nhiệm thông tin, trao đổi với các đơn vị, thành viên đoàn giám sát khi có thay đổi về kế hoạch.

- Bố trí phương tiện và kinh phí phục vụ đoàn giám sát.

Trên đây là Kế hoạch giám sát của Thường trực HĐND huyện, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện.

Ghi chú: Kế hoạch này thay cho giấy mời. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có thay đổi đoàn giám sát sẽ thông báo; Đề nghị các thành viên Đoàn giám sát, các cơ quan đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện kế hoạch.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- BTT UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND; các Ban HĐND huyện
- Các thành viên đoàn giám sát;
- Phòng Văn hoá và Thông tin huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Dương Thị Bách**

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" từ năm 2020 đến 2021

A- Đối với Phòng Văn hoá và Thông tin huyện Hà Quảng

I. Khái quát tình hình đặc điểm địa phương

II. Công tác chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện

1. Các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh trực tiếp về xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước.
2. Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước.
3. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về xây dựng thực hiện quy ước, hương ước (nêu rõ các văn bản đã được ban hành).
4. Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước.
5. Hoạt động chỉ đạo theo dõi, kiểm tra trong xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước.

III. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện quy ước, hương ước

1. Tình hình xây dựng quy ước, hương ước của địa phương. *(Nêu rõ quy trình, thủ tục xây dựng và ban hành quy ước, hương ước).*
2. Tổng số quy ước, hương ước được ban hành *(Nêu rõ số lượng xóm, tổ dân phố đã xây dựng quy ước, hương ước; số lượng quy ước, hương ước đã được phê duyệt; số lượng quy ước, hương ước chưa phê duyệt).*
3. Nội dung quy định của quy ước, hương ước: *(Nội dung chủ yếu của quy ước, hương ước có đảm bảo theo yêu cầu theo quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của thủ tướng chính phủ không? có sự sao chép của pháp luật, của quy ước, hương ước mẫu không? Có phù hợp với truyền thống, phong tục, tập quán và bản sắc của địa phương không? Có đưa ra những quy định trái pháp luật không?)*
4. Quy trình tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung quy ước, hương ước
 - Có bao nhiêu bước, nội dung của các bước?
 - Từ khi sửa đổi, bổ sung các bản quy ước, hương ước *(Nêu rõ số lượng, nội dung quy ước, hương ước đã sửa đổi bổ sung? Số lượng quy ước, hương ước đã được ban hành mới sau các đợt rà soát; kết quả thí điểm của sửa đổi quy ước, hương ước?)*.
5. Tình hình thực hiện quy ước, hương ước:
 - Việc niêm yết, phổ biến quy ước, hương ước đã được phê duyệt đến từng thành viên trong cộng đồng dân cư; việc tổ chức thực hiện quy ước, hương ước trên đại bàn; mức độ chấp hành, thực hiện của người dân đối với quy định đề ra trong các bản quy ước, hương ước.

-Việc kiểm tra, kiểm điểm việc thực hiện quy ước, hương ước hàng năm
(*Nêu rõ những vấn đề phát hiện được qua kiểm tra từ thực tiễn thực hiện quy ước, hương ước của địa phương*).

- Việc lồng ghép, xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới và các phong trào, cuộc vận động khác do trung ương và địa phương phát động.

6. Trong hương ước đều có sự lồng ghép các nội dung thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.

7. Các điều kiện đảm bảo cho việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước (*Bố trí cán bộ; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ này; kinh phí của địa phương dành cho việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước*).

8. Giới thiệu các mô hình điển hình của địa phương trong việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước.

9. Số liệu gia đình văn hóa, gia đình thể thao, số xóm văn hóa năm 2020.

10. Chỉ tiêu đăng ký gia đình văn hóa, làng văn hóa.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

2. Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.

- Hạn chế tồn tại.

- Nguyên nhân:

3. Bài học kinh nghiệm:

V. Kiến nghị đề xuất:

B- Đối với UBND các xã, Thị trấn;

I. Khái quát đặc điểm tình hình địa phương

II. Công tác chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện.

1. Các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh trực tiếp về xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước.

2. Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước.

3. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về xây dựng thực hiện quy ước, hương ước (nêu rõ các văn bản đã được ban hành).

4. Công tác phối hợp thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước.

5. Hoạt động theo dõi, kiểm tra trong xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước.

III. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước

1. Tình hình xây dựng quy ước, hương ước của địa phương. *(Nêu rõ quy trình, thủ tục xây dựng và ban hành quy ước, hương ước).*

2. Tổng số quy ước, hương ước được ban hành *(Nêu rõ số lượng xóm, tổ dân phố đã xây dựng quy ước, hương ước; số lượng quy ước, hương ước đã được phê duyệt; số lượng quy ước, hương ước chưa phê duyệt).*

3. Hình thức thể hiện văn bản:

+ Có bao nhiêu văn bản ban hành được gọi là hương ước?

+ Có bao nhiêu văn bản được ban hành được gọi là quy ước?

4. Nội dung quy định của quy ước, hương ước: *(Nội dung chủ yếu của quy ước, hương ước có đảm bảo theo yêu cầu theo quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ không? Có sự sao chép của pháp luật, của quy ước, hương ước mẫu không? Có phù hợp với truyền thống, phong tục, tập quán và bản sắc của địa phương không? Có đưa ra những quy định trái pháp luật không?)*

5. Quy trình soạn thảo tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung quy ước, hương ước.

- Có bao nhiêu bước, nội dung của các bước?

- Từ khi sửa đổi, bổ sung các bản quy ước, hương ước *(Nêu rõ số lượng, nội dung quy ước, hương ước đã sửa đổi bổ sung? Số lượng quy ước, hương ước đã được ban hành mới sau các đợt rà soát; kết quả thí điểm của sửa đổi quy ước, hương ước?).*

6. Tình hình thực hiện quy ước, hương ước:

- Việc niêm yết, phổ biến quy ước, hương ước đã được phê duyệt đến từng thành viên trong cộng đồng dân cư; việc tổ chức thực hiện quy ước, hương ước trên đại bàn; mức độ chấp hành, thực hiện của người dân đối với quy định đề ra trong các bản quy ước, hương ước.

- Việc kiểm tra, kiểm điểm việc thực hiện quy ước, hương ước hàng năm *(Nêu rõ những vấn đề phát hiện được qua kiểm tra từ thực tiễn thực hiện quy ước, hương ước của địa phương).*

- Việc lồng ghép, xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới và các phong trào, cuộc vận động khác do trung ương và địa phương phát động.

7. Trong hương ước đều có sự lồng ghép các nội dung thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.

8. Các điều kiện đảm bảo cho việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước (*Bố trí cán bộ; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ này; kinh phí của địa phương dành cho việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước*).

9. Giới thiệu các mô hình điển hình của địa phương trong việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước.

10. Số liệu gia đình văn hóa, gia đình, số xóm, tổ dân phố văn hóa năm 2020.

11. Chi tiêu đăng ký gia đình văn hóa, làng văn hóa.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

2. Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.

- Hạn chế tồn tại.

- Nguyên nhân:

3. Bài học kinh nghiệm:

V. Kiến nghị đề xuất:

C. Đối với các xóm

1. Kiểm tra văn bản Quy ước của xóm, Hương ước của Hội hiếu.

2. Tình hình tổ chức triển khai và kết quả thực hiện quy ước, hương ước tại xóm

Quy trình soạn thảo tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung quy ước, hương ước.

- Có bao nhiêu bước, nội dung của các bước?

- Từ khi sửa đổi, bổ sung các bản quy ước, hương ước (*Nêu rõ số lượng, nội dung quy ước, hương ước đã sửa đổi bổ sung? Số lượng quy ước, hương ước đã được ban hành mới sau các đợt rà soát; kết quả thí điểm của sửa đổi quy ước, hương ước?*).

6. Tình hình thực hiện quy ước, hương ước:

- Việc niêm yết, phổ biến quy ước, hương ước đã được phê duyệt đến từng thành viên trong cộng đồng dân cư; việc tổ chức thực hiện quy ước, hương ước trên đại bàn; mức độ chấp hành, thực hiện của người dân đối với quy định đề ra trong các bản quy ước, hương ước.

- Việc kiểm tra, kiểm điểm việc thực hiện quy ước, hương ước hàng năm (*Nêu rõ những vấn đề phát hiện được qua kiểm tra từ thực tiễn thực hiện quy ước, hương ước của địa phương*).

- Việc lồng ghép, xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới và các phong trào, cuộc vận động khác do trung ương và địa phương phát động.

7. Trong hương ước đều có sự lồng ghép các nội dung thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.